

Bản án số: 58/2023/HS-ST.

Ngày: 12-4-2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thâm.

**Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Hoàng.
2. Bà Đoàn Thị Liễu.**

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Tình** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 23/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Quốc D, sinh ngày 24/3/1996. Nơi sinh: huyện C, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quốc H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1973; em ruột: Lưu Thị Anh T, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Chưa.

Trong các ngày 16, 18 và ngày 22/10/2022, Lưu Quốc D nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 12/12/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19 ngày 17/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R. **Bị cáo có mặt tại phiên tòa.**

*** Bị hại: Công ty C.**

Trụ sở: Tòa nhà VTV, số 8 đường P, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng Q – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại:

- Anh Lê Đình P – chức vụ: Pháp chế; (có đơn xin vắng mặt)

- Anh Mai Thọ Hoài N – chức vụ: Quản lý. (có đơn xin vắng mặt).

Theo Giấy ủy quyền lập ngày 03/12/2022 của Tổng Giám đốc Công ty C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lưu Quốc D là nhân viên kho hàng của Công ty C tại địa chỉ số 23 Cù Chính Lan, phường Vĩnh Lạc, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, được giao nhiệm vụ vận chuyển và sắp xếp hàng hóa. Trong lúc làm việc D nhìn thấy các gói hàng trong kho gồm quần, áo có thương hiệu nên D nảy sinh ý định lấy trộm đem về sử dụng. Vào khoảng 23 giờ các ngày từ ngày 16, 18 đến ngày 22/10/2022 lợi dụng lúc nhân viên khác trong kho hàng ngủ, D lén lút lấy trộm các gói hàng, giấu vào trong áo khoác rồi đem về nhà sử dụng, tổng cộng D đã lấy trộm 23 (hai mươi ba) cái áo thun dài tay, ngắn tay các loại và 02 (hai) cái quần thun. Đến ngày 24/10/2022, anh Mai Thọ Hoài N (quản lý kho hàng) kiểm tra camera phát hiện D trộm cắp tài sản của công ty nên trình báo Công an phường V. Qua quá trình làm việc, D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án gồm có:

Bị cáo Lưu Quốc D tự nguyện giao nộp:

- 03 (ba) cái áo thun tay ngắn, màu đen, có chữ TRUE RELIGION, hai cái size L, một cái size XL;

- 03 (ba) cái áo thun tay ngắn, màu trắng, có chữ TRUE RELIGION, hai cái size L, một cái size XL;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, có chữ ARTIMEMASTER;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu trắng, có chữ ARTIMEMASTER;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, hoa văn màu trắng xám đen, có chữ AFFLICTION;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, hoa văn màu xanh xám, có chữ AFFLICTION;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, hoa văn màu nâu đỏ đen, có chữ AFFLICTION;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, có chữ màu trắng hiệu GUCCI;

- 01 (một) cái áo thun tay dài, màu trắng, có chữ màu đen hiệu BURBERRY;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu LOUIS VUITTON;

- 01 (một) cái áo thun tay dài, màu đen trắng, hiệu LOUIS VUITTON;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu GIVENCHY;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu TOMMY;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu DSQUARED2;

- 01 (một) cái áo thun tay dài, màu đen, hiệu DSQUARED2;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu CALIORNIAL;

- 02 (hai) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu PALMANGELS;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đỏ, hiệu REBELSPIRI;
 - 02 (hai) cái quần ngắn, hiệu OVERFORCARE.
- Anh Mai Thọ Hoài N cung cấp: 05 đoạn camera ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại kho hàng số 23 đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.
- * Tại Kết luận định giá tài sản số 168/KL-HĐĐGTS ngày 14/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố R kết luận:
- 03 (ba) cái áo thun tay ngắn, màu đen, có chữ TRUE RELIGION, chưa qua sử dụng, có giá trị là 950.100 đồng;
 - 03 (ba) cái áo thun tay ngắn, màu trắng, có chữ TRUE RELIGION, chưa qua sử dụng, có giá trị là 950.100 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, có chữ ARTIMEMASTER, chưa qua sử dụng, có giá trị là 280.000 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu trắng, có chữ ARTIMEMASTER, chưa qua sử dụng, có giá trị là 280.000 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, hoa văn màu trắng xám đen, có chữ AFFLICTION, chưa qua sử dụng, có giá trị là 283.300 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, hoa văn màu xanh xám, có chữ AFFLICTION, chưa qua sử dụng, có giá trị là 283.300 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, hoa văn màu nâu đỏ đen, có chữ AFFLICTION, chưa qua sử dụng, có giá trị là 283.300 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, có chữ màu trắng hiệu GUCCI, chưa qua sử dụng, có giá trị là 310.000 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay dài, màu trắng, có chữ màu đen hiệu BURBERRY, chưa qua sử dụng, có giá trị là 310.000 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu LOUIS VUITTON, chưa qua sử dụng, có giá trị là 310.000 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay dài, màu đen trắng, hiệu LOUIS VUITTON, chưa qua sử dụng, có giá trị là 356.700 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu GIVENCHY, chưa qua sử dụng, có giá trị là 310.000 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu TOMMY, chưa qua sử dụng, có giá trị là 290.000 đồng;
 - 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu DSQUARED2, chưa qua sử dụng, có giá trị là 310.000 đồng;

- 01 (một) cái áo thun tay dài, màu đen, hiệu DSQUARED2, chưa qua sử dụng, có giá trị là 320.000 đồng;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu CALIORNIA, chưa qua sử dụng, có giá trị là 310.000 đồng;

- 02 (hai) cái áo thun tay ngắn, màu đen, hiệu PALMANGELS, chưa qua sử dụng, có giá trị là 620.000 đồng;

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn, màu đỏ, hiệu REBELSPIRI, chưa qua sử dụng, có giá trị là 310.000 đồng;

- 02 (hai) cái quần ngắn, hiệu OVERFORCARE, chưa qua sử dụng, có giá trị là 540.000 đồng.

Tổng cộng các tài sản trên có giá trị tại thời điểm bị mất trộm là 7.606.800 đồng (bảy triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn tám trăm đồng).

** Bản cáo trạng số 54/CT-VKSRG ngày 22/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo **Lưu Quốc D** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đề nghị Hội đồng xét xử:*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Lưu Quốc D** mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

** Xử lý vật chứng:*

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R trả lại vật chứng gồm 23 cái áo thun các loại và 02 cái quần thun đã thu giữ cho bị can Lưu Quốc D là phù hợp (do đại diện hợp pháp của bị hại anh Lê Đình Phong và bị cáo Lưu Quốc D tự thỏa thuận với nhau theo đó bị can D đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho kho hàng với số tiền 12.000.000 đồng, phía kho hàng đồng ý giao lại toàn bộ số quần, áo D lấy trộm tại kho hàng cho D) nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án: 05 (năm) đoạn camera ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại kho hàng số 23 đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

** Phần dân sự: Bị cáo Lưu Quốc D đã bồi thường, khắc phục số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) cho đại diện của bị hại anh Lê Đình Phong.*

** Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Bị cáo thống nhất với Kết luận định giá tài sản số 168/KL-HĐĐGTS ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R. Tại phần nói lời sau cùng, bị*

cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ các ngày từ ngày 16, 18 đến ngày 22/10/2022 Lưu Quốc D là nhân viên kho hàng của Công ty C tại địa chỉ số 23 đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã lén lút trộm cắp tài sản của kho hàng do Mai Thọ Hoài N làm quản lý tổng cộng 23 (hai mươi ba) cái áo thun dài tay, ngắn tay các loại và 02 (hai) cái quần thun đem về để sử dụng cá nhân, qua định giá xác định tổng giá trị tài sản D chiếm đoạt là 7.606.800đ (bảy triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn tám trăm đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có **tài sản sử dụng** mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp và chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến bị hại nói riêng và gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang tâm lý trong quần chúng nhân dân nói chung nên cần có mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án

tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đã khắc phục xong hậu quả và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó HĐXX quyết định miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên HĐXX miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R trả lại tài sản bị lấy trộm là đúng theo quy định pháp luật nên HĐXX miễn xét.

- Lưu vào hồ sơ vụ án: 05 (năm) đoạn camera ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại kho hàng số 23 đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lưu Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Xử phạt bị cáo **Lưu Quốc D** mức án mức án 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối

hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho UBND cấp xã, phường nơi bị cáo cư trú để UBND cấp xã, phường thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Lưu vào hồ sơ vụ án 05 (năm) đoạn camera ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại kho hàng số 23 đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Lưu Quốc D** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố R;
- Cơ quan THA Dân sự TP.R;
- Công an thành phố R;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- **UBND xã V, h.C;**
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Văn Thập